

Số: 66 /GPMT-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 10 tháng 12 năm 2024

## GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Xét các Văn bản số 568/TH-KT ngày 06 tháng 5 năm 2024 của Truyền tải điện Thừa Thiên Huế - Công ty truyền tải điện 2 về việc đề nghị cấp giấy phép môi trường của cơ sở "Trạm biến áp 220kV Huế"; Văn bản số 1355/TH-KT ngày 28 tháng 11 năm 2024 về việc giải trình các nội dung bổ sung, chỉnh sửa trong Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường cơ sở Trạm biến áp 220kV Huế và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 525/TTr-STNMT-MT ngày 06 tháng 12 năm 2024

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Cấp phép cho Công ty truyền tải điện 2, địa chỉ tại 220 Nguyễn Văn Linh, phường Thạc Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng được thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường của cơ sở "Trạm biến áp 220kV Huế" với các nội dung như sau:

**1. Thông tin chung của Cơ sở:**

1.1. Tên cơ sở: Trạm biến áp 220kV Huế.

1.2. Địa điểm hoạt động: 9/57 Nguyễn Khoa Chiêm, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

1.3. Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh số 0102743068-006,

đăng kí lần đầu ngày 15/7/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 08 ngày 22/02/2017 do Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp.

Quyết định số 48/ĐVN/TTĐ2-3 ngày 29/5/1995 về sắp xếp lại các đơn vị trực thuộc của Công ty Truyền tải điện 2.

1.4. Mã số thuế: 0102743068-006.

1.5. Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: Trạm biến áp.

1.6. Phạm vi, quy mô, công suất của cơ sở:

- Diện tích khu đất: 34.077,1m<sup>2</sup>.

- Quy mô, công suất: Trạm có 04 máy biến áp có tổng dung lượng là 626 MVA (2 MBA 220kV: 02 máy 250 MVA; và 2 MBA 110kV/2x63MVA) với 04 cấp điện áp: 220, 110, 35 và 22KV

## **2. Nội dung cấp phép môi trường và yêu cầu về bảo vệ môi trường kèm theo:**

2.1. Được phép xả nước thải ra môi trường và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.2. Bảo đảm giá trị giới hạn đối với tiếng ồn, độ rung và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.3. Yêu cầu về quản lý chất thải, phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.4. Yêu cầu khác về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 5 ban hành kèm theo Giấy phép này.

**Điều 2.** Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của tổ chức được cấp Giấy phép môi trường

1. Có quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 47 Luật Bảo vệ môi trường.

2. Công ty truyền tải điện 2 có trách nhiệm:

2.1. Chỉ được phép thực hiện các nội dung cấp phép sau khi đã hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường tương ứng.

2.2. Vận hành thường xuyên, đúng quy trình các công trình xử lý chất thải bảo đảm chất thải sau xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường; có biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường; quản lý chất thải theo quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi chất ô nhiễm, tiếng ồn, độ rung không đạt yêu cầu cho phép tại Giấy phép này và phải dừng ngay việc xả nước thải, khí thải, phát sinh tiếng ồn, độ rung để thực hiện các biện pháp khắc phục theo quy định của pháp luật.

2.3. Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong Giấy phép môi trường này và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2.4. Báo cáo kịp thời về cơ quan cấp giấy phép môi trường, cơ quan chức

năng ở địa phương nếu xảy ra các sự cố đối với các công trình xử lý chất thải, sự cố khác dẫn đến ô nhiễm môi trường.

2.5. Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi khác với các nội dung quy định tại Giấy phép này, phải kịp thời báo cáo đến cơ quan cấp phép.

**Điều 3.** Thời hạn của Giấy phép là 10 năm kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Giao Sở Tài nguyên và Môi trường, Chi cục Bảo vệ môi trường tổ chức kiểm tra việc thực hiện nội dung cấp phép, yêu cầu bảo vệ môi trường đối với dự án, cơ sở được cấp phép theo quy định của pháp luật./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 4;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Công ty truyền tải điện 2;
- UBND thành phố Huế;
- UBND phường An Tây;
- Công Thông tin điện tử UBND tỉnh;
- CVP và các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu VT, CT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phan Quý Phương**

## Phụ lục 1

# NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC VÀ YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI

(Kèm theo Giấy phép môi trường số: 66 /GPMT-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

## A. NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI

### 1. Nguồn phát sinh nước thải:

- Nguồn số 01: Nước thải từ nhà vệ sinh tại nhà văn phòng.
- Nguồn số 02: Nước thải hoạt động rửa tay, vệ sinh sàn.

### 2. Dòng nước thải xả vào nguồn nước tiếp nhận, nguồn tiếp nhận nước thải, vị trí xả nước thải

Dòng nước thải qua bể tự hoại 5 ngăn được thải vào hệ thống thoát nước chung của Trạm.

#### 2.1.1. Nguồn tiếp nhận nước thải:

Hệ thống thoát nước chung của Trạm.

#### 2.1.2. Vị trí xả nước thải:

- Vị trí xả nước thải:

Tọa độ vị trí xả nước thải: (Tọa độ VN-2000, KTT 107<sup>0</sup>, múi chiếu 3<sup>0</sup>)

$$X = 1.818.202; \quad Y = 564.275.$$

- Điểm xả nước thải sau xử lý phải có biển báo, ký hiệu rõ ràng, thuận lợi cho việc kiểm tra, giám sát xả nước thải.

#### 2.1.3. Lưu lượng xả nước thải lớn nhất: 2,16 m<sup>3</sup>/ngày.đêm (24 giờ)

2.1.3.1. Phương thức xả nước thải: Tự chảy.

2.1.3.2. Chế độ xả nước thải: xả liên tục (24 giờ).

2.1.3.3. Chất lượng nước thải trước khi xả vào nguồn nước tiếp nhận phải bảo đảm đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường và Quy chuẩn kỹ thuật môi trường đối với nước thải, cụ thể như sau:

TT	Thông số	QCVN 14: 2008/BTNMT Cột A, K=1		Tần suất quan trắc	Quan trắc tự động, liên tục
		Đơn vị	Giá trị		
1	pH	-	5-9	Không thuộc đối tượng quan trắc	Không thuộc đối tượng phải quan trắc tự động, liên tục
2	BOD <sub>5</sub>	mg/l	30		
3	Tổng chất rắn lơ lửng (TSS)	mg/l	50		
4	Tổng chất rắn hoà tan	mg/l	500		
5	Sunfua (tính theo H <sub>2</sub> S)	mg/l	1		
6	Amoni (tính theo N)	mg/l	5		
7	Dầu mỡ động, thực vật	mg/l	10		
8	Nitrat (NO <sub>3</sub> <sup>-</sup> ) (tính theo N)	mg/l	30		

TT	Thông số	QCVN 14: 2008/BTNMT Cột A, K=1		Tần suất quan trắc	Quan trắc tự động, liên tục
		Đơn vị	Giá trị		
9	Tổng các chất hoạt động bề mặt	mg/l	5		
10	Phosphat ( $\text{PO}_4^{3-}$ ) (tính theo P)	mg/l	6		
11	Tổng Coliforms	MPN/ 100ml	3.000		

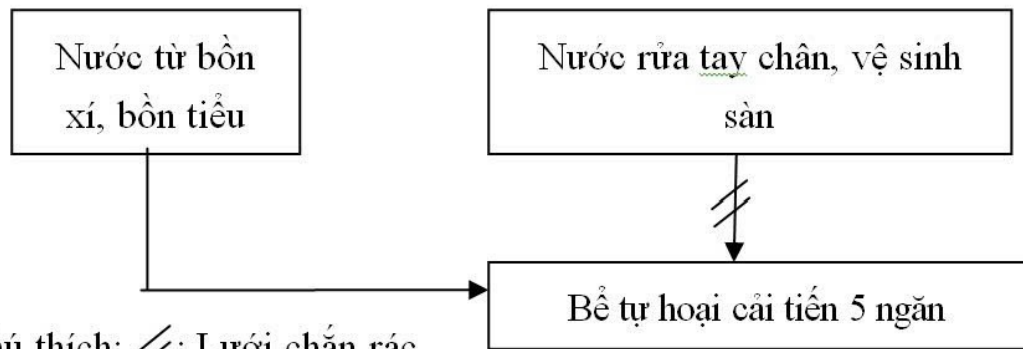
## B. YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI

### 1. Công trình, biện pháp thu gom, xử lý nước thải và thoát nước thải

#### 1.1. Mạng lưới thu gom nước thải từ các nguồn phát sinh nước thải để đưa về hệ thống xử lý nước thải:

- Nước thải từ bồn xí, bồn tiểu được thu gom trực tiếp vào bể tự hoại.
- Nước thải từ hoạt động rửa tay, vệ sinh sàn thoát chung vào một đường ống, đi qua song chắn rác đi vào đường ống chính để xả vào bể tự hoại.

Sơ đồ hệ thống thu gom nước thải sinh hoạt được trình bày như sau:



#### 1.2. Công trình, thiết bị xử lý nước thải:

Nước thải và chất thải từ nhà vệ sinh khu vực làm việc của nhân viên được đi chung một đường ống, được đầu nối từ bộ xả của bồn cầu và đi vào đường ống chính để xả vào bể tự hoại 5 ngăn.

- Thông số kỹ thuật:
- Bể tự hoại có hình chữ nhật và được đặt âm dưới mặt đất, có bố trí nắp thăm, ống thông hơi, xây dựng bằng bê tông cốt thép có lớp chống thấm tránh nước thải thấm vào môi trường đất ảnh hưởng đến nguồn nước ngầm.
- Số lượng bể tự hoại: 01 bể.
- Thể tích: 16 m<sup>3</sup>.

- Kích thước các ngăn của bể tự hoại:
- + Ngăn chứa: BxLxH = 2,0x2,8x2,0m.
- + Ngăn lắng 1 và ngăn lắng 2 = 0,8x0,7x2,0m.
- + Ngăn lọc: BxLxH = 0,7x1,5x2,0m.
- + Ngăn khử trùng: BxLxH = 1,0x1,0x1,0m.
- Nhu cầu hóa chất sử dụng: Chlorine dạng viên nén 200g/viên: 1kg/tháng.

**2. Kế hoạch vận hành thử nghiệm:** Cơ sở không thuộc đối tượng vận hành thử nghiệm đối với HTXLNT theo điểm h khoản 1 Điều 31 Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường (*gọi tắt là Nghị định 08/2022*).

**3. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường:**

Thu gom, xử lý nước thải phát sinh từ hoạt động của Cơ sở bảo đảm đáp ứng quy định về giá trị giới hạn cho phép của chất ô nhiễm tại Phần A Phụ lục này trước khi xả thải ra ngoài môi trường.

## Phụ lục 2

### **BẢO ĐẢM GIÁ TRỊ GIỚI HẠN ĐỐI VỚI TIẾNG ÒN, ĐỘ RUNG VÀ CÁC YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**

(Kèm theo Giấy phép môi trường số: 66/GPMT-UBND  
ngày 10 tháng 12 năm 2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

#### **A. NỘI DUNG CẤP PHÉP VỀ TIẾNG ÒN, ĐỘ RUNG**

##### **1. Nguồn phát sinh tiếng ồn, độ rung:**

Từ hoạt động, vận hành của máy biến áp, từ dòng điện.

##### **2. Vị trí phát sinh tiếng ồn, độ rung:**

Vị trí phát sinh tiếng ồn, độ rung: Trong khuôn viên cơ sở.

**3. Tiếng ồn, độ rung phải bảo đảm đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường và Quy chuẩn kỹ thuật môi trường đối với tiếng ồn, độ rung, cụ thể như sau:**

##### **3.1. Tiếng ồn:**

STT	Từ 6-21 giờ (dBA)	Từ 21-6 giờ (dBA)	Ghi chú
<b>QCVN 26:2010/BTNMT</b>			
1	70	55	Khu vực thông thường

##### **3.2. Độ rung:**

STT	Thời gian áp dụng trong ngày và mức gia tốc rung cho phép (dB) <b>QCVN 27:2010/BTNMT</b>		Ghi chú
	Từ 6-21 giờ	Từ 21-6 giờ	
1	70	60	Khu vực thông thường

#### **B. YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI TIẾNG ÒN, ĐỘ RUNG**

##### **1. Công trình, biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung:**

Kiểm tra, bảo dưỡng máy biến áp định kỳ để đảm bảo máy biến áp vận hành đạt tiêu chuẩn về độ ồn theo QCVN 26:2010/BTNMT và độ rung QCVN 27:2010/BTNMT.

##### **2. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường:**

- Các nguồn phát sinh tiếng ồn, độ rung phải được giảm thiểu bảo đảm nằm trong giới hạn cho phép quy định tại Phần A Phụ lục này.

- Định kỳ bảo dưỡng, hiệu chuẩn đối với các thiết bị để hạn chế phát sinh tiếng ồn và độ rung.

**Phụ lục 3**  
**YÊU CẦU VỀ QUẢN LÝ CHẤT THẢI, PHÒNG NGỪA**  
**VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG**  
*(Kèm theo Giấy phép môi trường số: 66 /GPMT-UBND*  
*ngày 10 tháng 12 năm 2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)*

**A. QUẢN LÝ CHẤT THẢI**

**1. Chủng loại, khối lượng chất thải phát sinh:**

**1.1. Khối lượng, chủng loại chất thải nguy hại phát sinh thường xuyên:**

Trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, cơ sở phát sinh các loại chất thải nguy hại sau:

3	Tên CTNH	Trạng thái tồn tại	Mã CTNH	Số lượng trung bình/năm (kg)
1	Dầu động cơ, hộp số và bôi trơn tổng hợp thải	Lỏng	1.200	17 02 03
2	Pin, ắc quy thải	Rắn	1.700	16 01 12
	<b>Tổng số lượng</b>		<b>2.900</b>	

**1.2. Khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh:**

Khối lượng chất thải rắn thông thường khoảng 0,6 m<sup>3</sup>/tháng, tương đương khoảng 30 kg/ngày.

**2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với việc lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nguy hại:**

**2.1. Thiết bị, công trình lưu giữ chất thải nguy hại (CTNH):**

Trạm hiện hữu đã bố trí nhà lưu chứa chất thải nguy hại tạm thời (16m<sup>2</sup>) nằm trong khuôn viên trạm.

Số lượng: 05 thùng thể tích 60 lít và 220 lít.

Định kỳ 6 tháng/lần, đơn vị thu gom đến vận chuyển và xử lý toàn bộ chất thải nguy hại phát sinh tại trạm

**2.4. Thiết bị, công trình lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt:**

- Tiến hành phân loại chất thải rắn sinh hoạt: Tổ chức phân loại rác tại nguồn theo quy định tại Quyết định 12/2023/QĐ-UBND ngày 07/3/2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về ban hành quy định quản lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh.

- Bố trí 03 thùng thể tích 120 lít để thu gom rác thải sinh hoạt, chất liệu nhựa.

**B. YÊU CẦU VỀ PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG**

**1. Phòng chống sét và cách điện của trạm biến áp**

- Các máy móc thiết bị trong trạm có hồ sơ lý lịch đi kèm, có đầy đủ các thông số kỹ thuật và thường xuyên được kiểm tra giám sát;

- Trạm lắp đặt hệ thống chống sét tại các điểm cao nhất của trạm biến áp theo quy định số 76/QĐ ngày 02/03/1983. Điện trở tiếp đất xung kích <102 khi



điện trở suất của đất  $<50.000 \text{ } \Omega/\text{cm}^2$ . Điện trở tiếp đất xung kích  $>102$  khi điện trở suất của đất  $>50.000 \text{ } \Omega/\text{cm}^2$ .

- Trạm trang bị các dụng cụ chữa cháy như bể nước, bình  $\text{CO}_2$ , thùng cát và thực hiện đầy đủ các yêu cầu phòng cháy của cơ quan PCCC địa phương.

## **2. Hệ thống quản lý an toàn sức khỏe và môi trường**

Ngoài các giải pháp kỹ thuật và công nghệ có tính chất chủ yếu làm giảm nhẹ các ô nhiễm gây ra cho con người và môi trường, Trạm thực hiện các biện pháp hỗ trợ khác để góp phần hạn chế ô nhiễm, quản lý an toàn sức khỏe và môi trường:

- Môi trường làm việc tại trạm biến áp có thể xảy ra tai nạn lao động nên dự án bố trí bộ phận phụ trách công tác y tế để xử lý kịp thời tai nạn lao động và giám sát sức khỏe nhân viên.

- Giáo dục ý thức vệ sinh môi trường và vệ sinh công nghiệp cho cán bộ nhân viên trong Trạm. Thực hiện thường xuyên và có khoa học các chương trình vệ sinh và quản lý chất thải của Trạm.

- Cùng các bộ phận khác trong khu vực tham gia kế hoạch hạn chế ô nhiễm bảo vệ môi trường theo quy định và hướng dẫn chung của cơ quan quản lý môi trường của tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đôn đốc nhân viên trong trạm biến áp thực hiện các quy định về an toàn sức khỏe và phòng chống cháy nổ; thường xuyên thực hiện việc kiểm tra và giám sát sức khỏe định kỳ cho nhân viên.

## **3. Phòng chống, ứng cứu sự cố an toàn điện, cháy nổ khi vận hành**

Hệ thống báo cháy tự động: hiện trạng tại trạm đã trang bị hệ thống báo cháy tự động trong nhà điều hành, các đầu báo cháy được lắp tại các phòng và đưa tín hiệu về tủ báo cháy trung tâm 8 kênh (Ranger 8900).

- Hệ thống báo cháy tự động cho MBA – 250MVA.

- Hệ thống chữa cháy: Nước cấp cho hệ thống PCCC lấy từ đường ống cấp nước thủy cục ống  $\text{Ø}50$  vào 02 bể nước chữa cháy có dung tích  $100\text{m}^3/\text{bể}$ . Hệ thống trang bị 02 máy bơm điện công suất  $28,5\text{kW}$  ( $Q-27-72\text{m}^3/\text{h}$ ;  $h=78\text{m}$ ), lắp đặt trong nhà trạm bơm. Hệ thống ống hút sử dụng ống thép  $\$150$  và ống đẩy sử dụng ống thép 100, trang bị 4 họng nước 2 bên máy biến áp AT3, AT4. Khi có hỏa hoạn, mở van hút và van đẩy cho máy bơm hoạt động (một máy bơm hoạt động, 01 máy bơm dự phòng) đưa nước vào đường ống, sử dụng các ống vải gai lấy nước từ các họng nước phun vào các MBA đang có hỏa hoạn.

- Hệ thống chữa cháy ban đầu: tại các MBA trang bị bị cát, trong nhà điều hành trang bị các bình khí  $\text{CO}_2$  loại xách tay  $5\text{kg}$  và loại xe đẩy  $35\text{kg}$ .

- Hệ thống PCCC di động, bao gồm các trang thiết bị:

+ 20 bình khí  $\text{CO}_2$  loại xách tay MT5-5kg.

+ 22 bình khí  $\text{CO}_2$  loại xách tay MT3-3kg.

+ 07 bình bọt loại xách tay MFZ8-8kg.

+ 23 bình bọt loại xách tay MFZ4-4kg.

+ 01 bình bọt loại xe đẩy MFZ35-35kg.

- Hệ thống PCCC cố định, bao gồm các trang thiết bị:
- + 02 bể chứa nước cứu hoả dung tích 100m<sup>3</sup>/bể.
- + 02 máy bơm chữa cháy, trong đó 01 máy bơm điện có công suất 75kW và 01 máy bơm Diesel có công suất 80 KW. Các máy bơm được bố trí đặt trong nhà trạm diện tích 36m<sup>2</sup> (7,5m x 4.8m).
- + 04 Bê cát 0,8m, cao 0,7m đặt gần MBA AT4. + 01 bể chứa nước cứu hoả dung tích 10m<sup>3</sup>.
- + 01 bể chứa cát 5 m<sup>3</sup>.
- + 07 cái xẻng, cuốc.
- + 02 xô để múc nước.
- + 04 trụ nước chữa cháy và tủ chứa lăng vòi phun.
- + Hệ thống đường ống và vòi chữa cháy cố định được lắp xung quanh các MBA AT4 với hình thức phun sương từ đầu các vòi phun lắp trên hệ thống ống xung quanh máy biến áp.
- + Hệ thống trụ nổi, lăng phun, vòi phun đặt tại khu vực MBA AT3, gần MBA T1, T2 và nhà đặt trạm bơm PCCC.
- + Nguồn nước cấp cho các bể chứa nước chữa cháy được cấp từ đường ống  $\Phi$ 50 nối đến đường ống cấp nước của nhà máy nước của thành phố Huế.

#### ***4. Phòng ngừa sự cố rò rỉ, tràn dầu từ máy biến thế***

- Trong trường hợp máy biến thế có sự cố, dầu tràn được dẫn vào bể thu dầu và được giữ lại trong ngăn chứa. Bể thu dầu sự cố hiện hữu có đáy và vách bằng bê tông cốt thép cấp độ bền (mác 200) đổ tại chỗ, nắp lát đan bê tông cốt thép đúc sẵn. Dung tích chứa của các bể là 36m<sup>3</sup> và 45m<sup>3</sup>.
- Lượng dầu tràn khi có sự cố được tập trung vào bể thu dầu, sau đó qua bộ phận tách dầu, cặn dầu được Chủ dự án hợp đồng với đơn vị có chức năng để xử lý lượng chất thải nguy hại này theo đúng quy định.
- Biện pháp ứng cứu khi xảy ra sự cố rò rỉ, tràn dầu:
  - + Thông báo cho tổ trực và Trưởng/phó trạm.
  - + Cô lập khu vực rò rỉ và tràn dầu.
  - + Thông báo cho Công ty Truyền tải điện để tiến hành thay thế, sửa chữa thiết bị, khắc phục sự cố rò rỉ và tràn dầu.
  - + Có biện pháp thu gom dầu nếu tràn ra khỏi bể chứa dầu (nếu có), tránh để dầu tràn vào nguồn nước mặt ảnh hưởng đến môi trường nước và hoạt động của các hộ dân.
  - + Thông báo cho đơn vị chức năng đến thu gom, vận chuyển và xử lý lượng dầu trong bể chứa dầu.

**Phụ lục 4**  
**CÁC YÊU CẦU KHÁC VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**  
*(Kèm theo Giấy phép môi trường số: 66 /GPMT-UBND*  
*ngày 10 tháng 12 năm 2024 của UBND tỉnh)*

**A. YÊU CẦU VỀ CẢI TẠO, PHỤC HỒI MÔI TRƯỜNG**

Không thuộc đối tượng phải thực hiện cải tạo, phục hồi môi trường.

**B. YÊU CẦU VỀ BỒI HOÀN ĐA DẠNG SINH HỌC**

Không thuộc đối tượng phải thực hiện bồi hoàn đa dạng sinh học.

**C. YÊU CẦU KHÁC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**

1. Công ty truyền tải điện 2 chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của hồ sơ đề nghị cấp giấy phép môi trường. Thực hiện đúng các nội dung cam kết tại Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của cơ sở.

2. Quản lý các chất thải phát sinh trong quá trình hoạt động đảm bảo các yêu cầu về vệ sinh môi trường và theo đúng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; đảm bảo các khu vực lưu giữ chất thải đáp ứng đầy đủ các yêu cầu tại Thông tư số 02/2022/TTBTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

3. Nước thải phải được quản lý để giảm khai thác, tăng cường hiệu quả sử dụng tài nguyên nước, giảm thiểu tác động xấu đến môi trường.

4. Tuân thủ các quy định của pháp luật về an toàn lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng cháy chữa cháy theo quy định hiện hành.

5. Báo cáo công tác bảo vệ môi trường định kỳ hằng năm (trong đó cập nhật các thay đổi thông tin về phát sinh chất thải tại Phụ lục 3, do các thay đổi này không thuộc đối tượng phải điều chỉnh Giấy phép môi trường) hoặc đột xuất; công khai thông tin môi trường và kế hoạch ứng phó sự cố môi trường theo quy định của pháp luật; thực hiện trách nhiệm mua bảo hiểm trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sự cố môi trường theo quy định của pháp luật.

6. Thực hiện đúng và đầy đủ trách nhiệm theo quy định pháp luật về bảo vệ môi trường và các quy định pháp luật khác có liên quan. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật môi trường nêu tại Giấy phép môi trường này có sửa đổi, bổ sung hoặc được thay thế thì thực hiện theo quy định tại văn bản mới./.